

Câu 11: Trong công nghiệp, các alkene đơn giản như ethylene, propylene, butylene được điều chế bằng phương pháp nào dưới đây?

- A. đun alcohol với H_2SO_4 đậm đặc.
 B. tách từ khí thiên nhiên.
 C. tách hydrogen hoặc cracking alkane.
 D. oxi hóa các alkane tương ứng bằng oxygen dư.

Câu 12: Khi cho m (gam) acetylene phản ứng với lượng dư $AgNO_3/NH_3$ tới khi phản ứng xảy ra hoàn toàn, thu được 2,4g kết tủa màu vàng. Giá trị m?

- A. 0,26g B. 0,23g. C. 0,24g. D. 0,25g.

Câu 13: Công thức của toluene (hay methylbenzene) là

- A.  B.  C.  D. 

Câu 14: Lượng chlorobenzene thu được khi cho 15,6 gam C_6H_6 tác dụng hết với Cl_2 (xúc tác bột Fe) với hiệu suất phản ứng đạt 80% là

- A. 14 gam. B. 16 gam. C. 18 gam. D. 20 gam.

Câu 15: Để thu được 3,7185 lít khí methane (đkc) người ta cần dùng bao nhiêu gam nhôm carbide (giả sử hiệu suất phản ứng là 100%)?

- A. 21,6 gam. B. 7,2 gam. C. 6,45 gam. D. 7,5 gam.

Câu 16: Trong công nghiệp benzene, toluene được điều chế từ:

- A. Quá trình reforming phân đoạn dầu mỏ chứa các alkane và cycloalkane $C_6 - C_8$.
 B. Benzen và ethylene với xúc tác acid rắn zeolite.
 C. Chung cất nhựa than đá.
 D. Chung cất phân đoạn không khí lỏng.

Câu 17: Phần trăm khối lượng carbon trong phân tử alkane Y bằng 83,33%. Công thức phân tử của Y là

- A. C_2H_6 . B. C_3H_8 . C. C_4H_{10} . D. C_5H_{12} .

Câu 18: Phân tử methane **không** tan trong nước vì lí do nào sau đây?

- A. Phân tử methane không phân cực. B. Methane là chất khí.
 C. Phân tử khối của methane nhỏ. D. Methane không có liên kết đôi.

Câu 19: Cho 7,2 gam alkane X tác dụng với chlorine theo tỉ lệ mol 1:1 tạo ra 10,65 gam dẫn xuất monochlorine duy nhất. Công thức cấu tạo thu gọn của X là

- A. $(CH_3)_2CH-CH(CH_3)_2$. B. CH_4 .
 C. $(CH_3)_4C$. D. $CH_3CH_2CH_2CH_2CH_3$.

Câu 20: Thổi 0,25 mol khí ethylene qua 125 ml dung dịch $KMnO_4$ 1M trong môi trường trung tính (hiệu suất 100%) khối lượng ethylene glycol thu được?

- A. 11,625 gam. B. 23,25 gam. C. 15,5 gam. D. 31 gam.

Câu 21: Có bao nhiêu đồng phân alkyne có công thức phân tử C_6H_{10} tác dụng được với dung dịch $AgNO_3/NH_3$ tạo ra kết tủa màu vàng nhạt?

- A. 4. B. 5. C. 3. D. 2.

Câu 22: Hỗn hợp khí X gồm ethylene và propyne. Cho a mol X tác dụng với lượng dư dung dịch $AgNO_3$ trong NH_3 , thu được 17,64 gam kết tủa. Mặt khác a mol X phản ứng tối đa với 0,34 mol H_2 . Giá trị của a?

- A. 0,32. B. 0,34. C. 0,46. D. 0,22.

Câu 23: Dãy nào sau đây **không** phân biệt được từng chất khi chỉ có dung dịch $KMnO_4$?

- A. benzene, toluene và styrene. B. benzene, ethylbenzene và phenylaxetylene.
 C. benzene, toluene và hexene. D. benzene, toluene và hexane.

Câu 24: Hydro hoá hoàn toàn 12,64 gam hỗn hợp ethylbenzene và styrene cần 9,916 lít H_2 (đkc). Thành phần về khối lượng của ethylbenzene trong hỗn hợp là

- A. 32,9%. B. 33,3%. C. 66,7%. D. 67,1%.

Câu 25: Cho các thí nghiệm:

- (a) Đun nóng $C_6H_5CH_2Cl$ trong dung dịch NaOH

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiai

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaiha

Loigiaihay.com